

**Cuộc sống
trực tuyến**

Bài 12: World Wide Web

Mục tiêu bài học

- sự khác nhau giữa Internet, World Wide Web, và các trình duyệt Web
- cấu trúc của URL
- chỉ ra các thành phần phổ biến của trang Web
- các chức năng căn bản của trình duyệt Web
- điều hướng trong trình duyệt Web
- sử dụng trình duyệt Web chứa nhiều thẻ
- làm việc với các đánh dấu trang Web (bookmarks)
- xem lịch sử duyệt Web
- tùy chỉnh các tùy chọn của trình duyệt Web

Internet, trình duyệt Web và World Wide Web

Mạng Internet

- Internet là một mạng toàn cầu có các chức năng hoạt động tương tự như các mạng trong trường học hoặc các mạng trong công ty của bạn
- Mạng máy tính là một sự sắp xếp các máy tính được kết nối với nhau theo một cách thức để chúng có thể giao tiếp và chia sẻ thông tin với nhau
- Internet bao gồm rất nhiều mạng nhỏ hơn được kết nối với nhau để chúng có thể truyền thông và chia sẻ thông tin
- Do Internet có phạm vi vô cùng lớn nên các công ty, trường học, và những người dùng cá nhân kết nối thông qua đơn vị trung gian được gọi là nhà cung cấp dịch vụ
 - Khi bạn mua dịch vụ Internet, có nghĩa là bạn trả phí cho các nhà cung cấp dịch vụ Internet (ISP)

Internet, trình duyệt Web và World Wide Web

- **Máy trạm và máy chủ**

- Máy khách là bất kỳ máy tính nào có yêu cầu đến một dịch vụ hoặc tài nguyên từ một máy tính khác trên mạng
- Máy chủ là bất kỳ máy tính nào cung cấp các dịch vụ hoặc tài nguyên cho các máy tính khác (máy trạm) yêu cầu nó.
 - Một máy chủ Web lưu trữ hoặc chứa trang Web của công ty hoặc cá nhân.
 - Một Web site là một tập hợp các trang Web được liên kết nối với nhau để chứa các thông tin về một công ty, cá nhân, sản phẩm hoặc dịch vụ.
- Khi bạn kết nối với Internet và truy xuất đến một trang Web:
 - máy tính và phần mềm trình duyệt của bạn đóng vai trò là máy khách

Internet, trình duyệt Web và World Wide Web

- **Mô tả ngắn gọn về phần cứng kết nối**

- Các kết nối Internet quay số sử dụng các đường dây điện thoại chuẩn có tín hiệu tương tự và một thiết bị được gọi là modem được cài đặt bên trong máy tính
 - Modem kết nối một cách vật lý tới mạng điện thoại sử dụng dây nối theo chuẩn
 - Modem quay số truy cập để kết nối với ISP của bạn. Khi modem tại ISP “trả lời” cuộc gọi, một kết nối được thiết lập, khi phiên làm việc Internet kết thúc, bạn ngắt kết nối (nhấc máy)
- Các kết nối trực tiếp luôn luôn “mở”
 - Hầu hết mọi người dùng sử dụng các kết nối trực tiếp đến Internet sử dụng đường dây thuê bao số (DSL) hoặc cáp để kết nối Internet
 - Các kết nối trực tiếp yêu cầu có card mạng (NIC) được cài trong máy tính của bạn. NIC gửi và nhận các tín hiệu qua lại giữa máy tính của bạn và mạng

Internet, trình duyệt Web và World Wide Web

- **The World Wide Web**

- Là một hệ thống các tài liệu được liên kết với nhau và có thể truy xuất được trên mạng Internet.
- Các tài liệu được lưu trữ trên các máy chủ Web
- Các trang Web thường chứa các liên kết (được gọi là siêu liên kết) tới các trang Web khác được tìm thấy trên các máy chủ Web khắp trên mạng Internet

Internet, trình duyệt Web và World Wide Web

- **Trình duyệt Web**

- Trình duyệt Web là một chương trình cho phép bạn xem và điều hướng các trang Web trên Internet, và để trải nghiệm rất nhiều thông tin đa phương tiện thú vị trên World Wide Web.
- Chức năng cơ bản của nó là hiển thị các trang Web được tạo ra với ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản (HTML)
 - HTML là một ngôn ngữ đặc biệt dành cho các nhà thiết kế Web sử dụng để thêm văn bản, siêu liên kết, các ứng dụng, các đoạn video, âm thanh và hoạt cảnh vào trang Web
 - Khi các trang Web được thiết kế đúng, những người truy cập vào trang Web có thể “trở và nhấp chuột” để khởi động các ứng dụng, điều hướng đến các vị trí xác định trên trang Web, hoặc ghé thăm đến các trang Web liên quan – tất cả đều nằm trong trình duyệt Web

Tìm hiểu về địa chỉ của Web site

- Mọi trang Web trên Internet đều có một địa chỉ cụ thể gọi là *Bộ định vị tài nguyên thống nhất (URL: Uniform Resource Locator)*.
 - URL bao gồm hai phần cơ bản: phần định danh giao thức (Protocol identifier) và tên tài nguyên (Resource name).
 - Phần định danh giao thức và tên tài nguyên được phân biệt bởi dấu hai chấm (:) và hai dấu gạch chéo (//).

Protocol identifier

<http://www.ccilearning.com>

Resource name

Tìm hiểu về địa chỉ của Web site

- **Các giao thức của Web site**

- Một giao thức là một tập hợp các quy luật cho phép các thiết bị điện toán giao tiếp với nhau.
 - Giao thức được sử dụng để yêu cầu các trang Web từ máy chủ Web là *giao thức truyền tải siêu văn bản (HTTP: HyperText Transfer Protocol)*.
- Các trình duyệt hỗ trợ các giao thức để làm việc
 - *Giao thức truyền tải tệp tin (FTP: File Transfer Protocol)* là giao thức được sử dụng phổ biến để truyền tải các tệp tin có kích thước lớn giữa máy tính của người sử dụng và một loại máy chủ đặc biệt được gọi là máy chủ FTP
 - Nếu bạn muốn sử dụng trình duyệt Web để truy cập vào máy chủ FTP để truyền tải một tệp tin, bạn cần xác định giao thức ftp trong thanh địa chỉ của trình duyệt Web: ví dụ như ftp://aeneas.mit.edu.

Tìm hiểu về địa chỉ của Web site

- **Tên của tài nguyên**

- Phần tên của tài nguyên trong URL xác định vị trí của trang Web hoặc tệp tin. Vị trí đó được gọi là *tên miền*.
- Một tên miền chuẩn chứa ba nhãn được phân biệt bởi các dấu chấm: `www.ccilearning.com`

↑
1

↑
2

↑
3

1 Tên máy chủ

2 Tên miền đã đăng ký

3 Tên miền ở cấp độ cao nhất

Tên máy chủ

Chỉ ra tên của máy chủ Web.

**Tên miền đã
đăng ký**

Xác định tổ chức sở hữu tên miền. Mỗi tên miền là duy nhất và được đăng ký với Internet Corporation for Assigned Names and Numbers (ICANN).

**Tên miền ở cấp
độ cao nhất**

Chỉ ra loại tên miền đã đăng ký.

Tìm hiểu về địa chỉ của Web site

- .com** Biểu diễn các trang Web thương mại hoặc của công ty.
- .net** Một loại trang Web thương mại khác. Thông thường các trang Web này được lưu trữ trên một mạng được quản lý bởi nhà cung cấp dịch vụ Internet (ISP: Internet Service Provider).
- .edu** Biểu diễn một trang Web giáo dục được tạo ra để chia sẻ thông tin về một tổ chức học tập, các khóa học của tổ chức đó và các hành động khác.
- .gov** Đề cập đến một trang Web được liệt kê với chính phủ tại địa phương, vùng miền, hoặc quốc gia
- .int** Đề cập đến các tổ chức quốc tế.
- .mil** Đề cập đến các tổ chức quân sự.
- .org** Xác định một trang Web dành riêng cho tổ chức phi lợi nhuận quảng bá một vấn đề cụ thể,

Tìm hiểu về địa chỉ của Web site

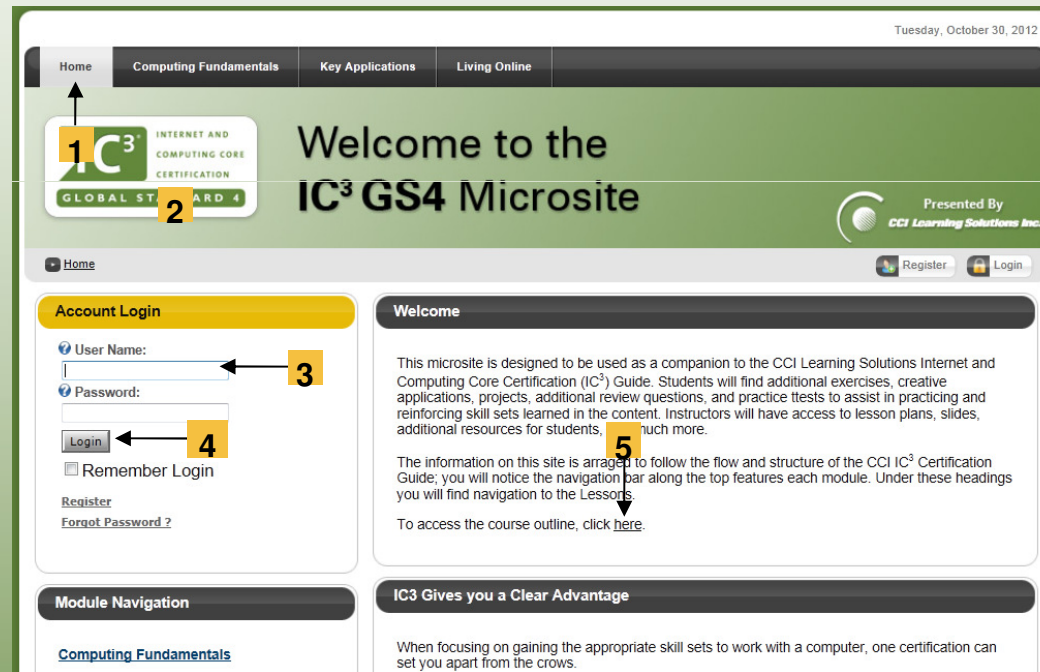
- Ưu điểm khi sử dụng những tên miền ở cấp độ cao nhất là khả năng phổ biến tổ chức của bạn trên toàn cầu
- Các tên miền ở cấp độ cao nhất khác sử dụng hai chữ cái viết tắt cho tên của bang hoặc quốc gia mà trang Web đó được lưu trữ

au	Úc	fr	Pháp	jp	Nhật
br	Brazil	il	Israel	mx	Mê hi cô
ca	Canada	in	Ấn Độ	tw	Đài Loan
cn	Trung Quốc	it	Ý	uk	Anh
dk	Đan Mạch				

- Một vài URL bao gồm đường dẫn và tên tệp tin của một trang Web xác định được lưu trữ trên máy chủ Web.

Các thành phần chung của trang Web

- Trang Web đầu tiên bạn quan sát được khi bạn truy cập vào trang Web ở trạng thái có cấp độ cao nhất, được gọi là trang chủ



1

Thanh điều hướng

2

Hình ảnh

3

Trường

4

Nút

5

Siêu liên kết

Các thành phần chung của trang Web

Thanh điều hướng Cung cấp các liên kết đến các vị trí khác nhau của Web site.

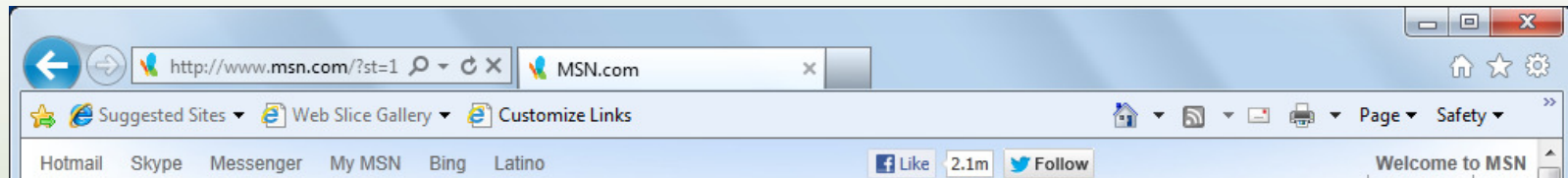
Hình ảnh Các hình ảnh có thể là tĩnh hoặc động

Trường các biểu mẫu hoặc các khoảng trống để bạn có thể nhập thông tin. Thông tin bạn nhập vào sau đó được gửi đến máy chủ Web để xử lý.

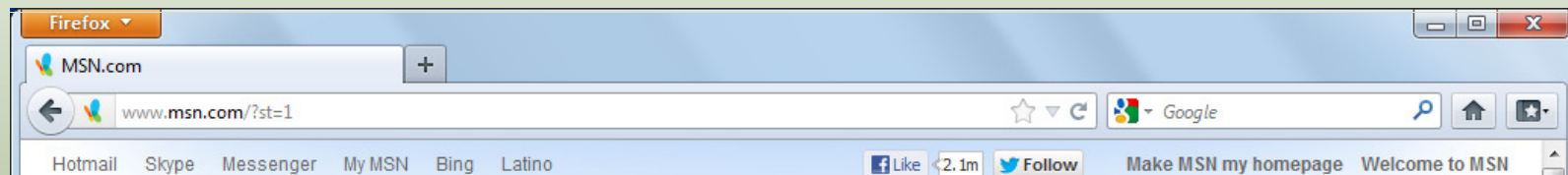
Nút Nút là một hình đồ họa tương tác cho phép thực hiện một hành động khi bạn nhấp chuột vào nó.

Các tính năng và chức năng của trình duyệt

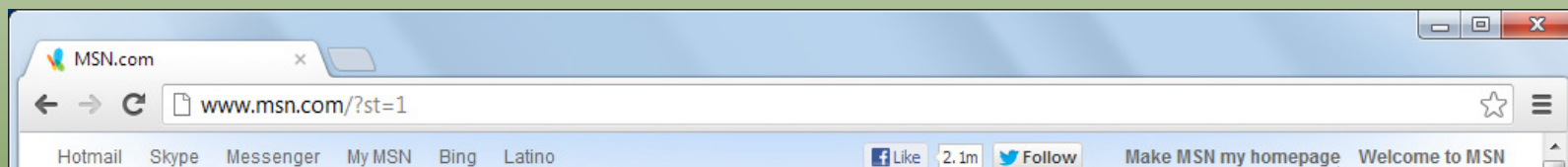
- **Microsoft Internet Explorer**



- **Mozilla Firefox**



- **Google Chrome**

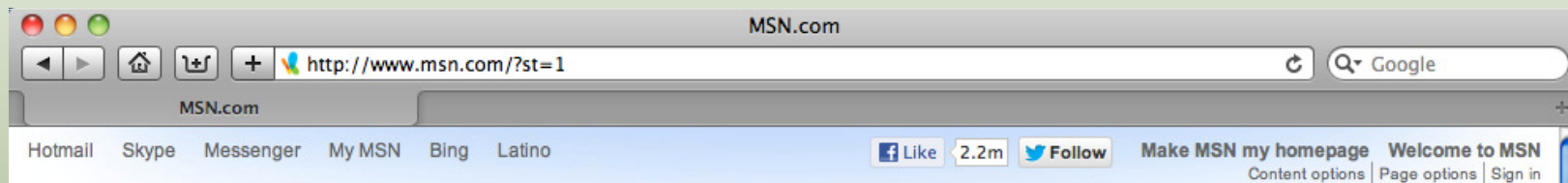


Các tính năng và chức năng của trình duyệt

- **Opera**



- **Safari**



Các tính năng và chức năng của trình duyệt

- **Các chức năng của trình duyệt**

- truy xuất và hiển thị các trang Web, cho phép các bạn điều hướng trên World Wide Web, chơi các tệp tin đa phương tiện, và hỗ trợ mã hóa để cho phép các trang Web bảo mật thực hiện các giao dịch.

Địa chỉ

- Khi bạn nhập địa chỉ Web site vào thanh địa chỉ, trình duyệt gửi một yêu cầu tới máy chủ Web thích hợp.
 - Máy chủ nhận yêu cầu, truy xuất vào các trang Web thích hợp, và sau đó gửi chúng lại tới trình duyệt của bạn
 - Trình duyệt sau đó sẽ định dạng và hiển thị các trang Web bên trong cửa sổ trình duyệt.
- Bạn có thể ghé thăm bất kỳ trang Web nào bằng cách nhập URL của nó vào thanh địa chỉ và nhấn ENTER (hoặc **Go**)

Các tính năng và chức năng của trình duyệt



Search

Bạn có thể tìm kiếm trực tiếp từ thanh địa chỉ. Nhấp chuột vào nút  (**Search**) và sau đó nhập thuật ngữ bạn muốn tìm kiếm và nhấn ENTER để xem danh sách các Web site liên quan đến thuật ngữ tìm kiếm của bạn..

Show Address

Nhấp chuột vào nút  (**Show Address**) để hiển thị lịch sử gồm URL của các trang Web đã ghé thăm trước đây.

Refresh/Go

Nhấp chuột vào nút  (**Refresh**) để hiển thị lại hoặc làm mới nội dung của trang Web hiện tại. Nhấp chuột vào  (**Go to**) sau khi nhập địa chỉ trang Web để đi tới trang đó.

Stop

Nhấp chuột vào nút  (**Stop**) để ngăn việc tải thông tin của một trang Web. Nhấp chuột vào nút Stop chỉ có ảnh hưởng khi trang Web đang được tải.

Các tính năng và chức năng của trình duyệt

• Tải thông tin lên (Uploading) và Tải thông tin xuống (Downloading)

- *Downloading* là quá trình sao chép tệp tin từ máy chủ trên Internet về máy tính của bạn
- *Uploading* là quá trình gửi thông tin từ máy tính của bạn tới máy chủ
- Hầu hết mọi người tải thông tin xuống nhiều hơn là tải thông tin lên. Vì vậy, hầu hết các ISP cung cấp dịch vụ cho phép tải thông tin xuống với tốc độ nhanh hơn nhiều so với tải thông tin lên.
 - **Dòng thông tin tải xuống (tải xuống)** — Dữ liệu di chuyển trong dòng thông tin tải xuống khi đến vị trí của bạn từ máy chủ Web. Người dùng có thể mua dịch vụ DSL với tốc độ tải dữ liệu 8, 12, hoặc 24 Mbps.
 - **Dòng thông tin tải lên (tải lên)** — Dữ liệu di chuyển trong dòng thông tin tải lên khi bạn gửi hoặc tải thông tin lên. Người sử dụng có thể mua dịch vụ DSL với tốc độ tải dòng thông tin lên có tốc độ 640 Kbps, 1 Mbps, hoặc 3 Mbps.

Các tính năng và chức năng của trình duyệt

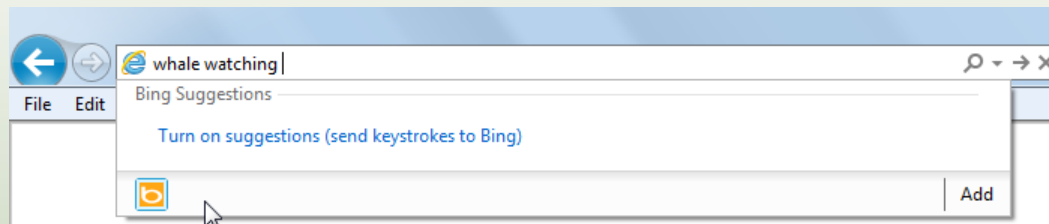
- **Siêu liên kết**

- Siêu liên kết là một tham chiếu tới dữ liệu nằm ở đâu đó khác với vị trí hiện tại
 - có thể trở tới cả tài liệu hoặc tới một thành phần cụ thể trong tài liệu
- Thông thường, siêu liên kết chứa một mỏ neo
- Có thể được thiết lập cho văn bản; hình ảnh hoặc các biểu tượng, các vùng cụ thể trên đối tượng đồ họa.
- trỏ chuột chuyển thành biểu tượng bàn tay , Khi bạn nhấp chuột vào một siêu liên kết, bạn di chuyển đến một trang Web được thiết kế là đích của siêu liên kết đó
 - Trang web đích có thể hiển thị ngay trong cửa sổ trình duyệt hiện tại hoặc ở một thẻ mới khác
- Các siêu liên kết khác bạn sẽ nhìn thấy trên trang Web được tài trợ bởi các công ty đã trả tiền quảng cáo trên trang Web đó.

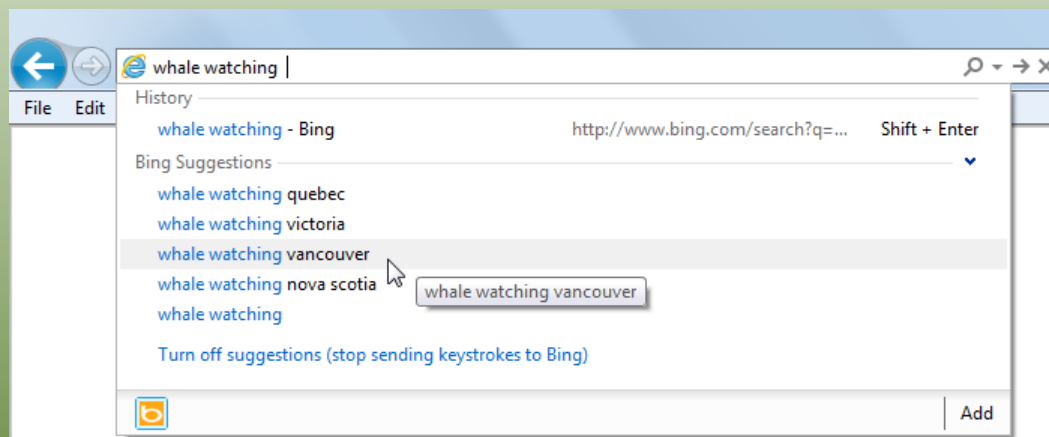
Các tính năng và chức năng của trình duyệt

- **Tìm kiếm**

- Nhấp chuột vào thanh địa chỉ và bắt đầu nhập liệu



- Bạn cũng có thể nhấp chuột vào **Turn on suggestions** để hiển thị một danh sách các thuật ngữ tìm kiếm được đề xuất.



Các tính năng và chức năng của trình duyệt

- Bạn có thể nhấp chuột vào nút **Add** trong thực đơn sổ xuống để thêm các nhà cung cấp dịch vụ tìm kiếm
- Bạn có thể sử dụng các kỹ thuật sau đây để thu hẹp số lượng tìm kiếm:
 - Lựa chọn các từ khóa cụ thể
 - Đặt dấu nháy kép bên ngoài cụm từ hoặc nhóm các từ khóa để buộc máy tìm kiếm phải tìm các từ xuất hiện cạnh nhau chứ không phải tìm các từ một cách riêng lẻ.
 - Sử dụng toán tử Boolean

Các tính năng và chức năng của trình duyệt

• Các nút Back, Forward và Refresh

- Nút Back quay về trước một trang.
 - Nút Back trở nên kích hoạt mỗi khi bạn nhấp chuột vào một liên kết hoặc ghé thăm một trang khác
- Nút Forward di chuyển lên trước một trang
 - Forward trở nên kích hoạt mỗi khi bạn quay về trước một trang.
- Nút Refresh tải lại hoặc hiển thị lại một trang.

Button	Internet Explorer	Firefox	Chrome	Opera
Back				
Forward				
Refresh				

Các tính năng và chức năng của trình duyệt

- **Trang chủ**

- là trang Web được hiển thị mặc định khi bạn mở trình duyệt
- có thể đặt trang chủ cho trình duyệt của bạn thành bất kỳ trang Web nào mà bạn muốn
- cũng có thể thiết lập hầu hết các trình duyệt hiển thị trang chủ là một trang trống.
- Tất cả các trình duyệt Web đều có một nút cho phép bạn nhanh chóng trở về trang chủ mặc định
 - Thông thường là biểu tượng hình ngôi nhà

Các tính năng và chức năng của trình duyệt

- **Các thẻ**

- Việc mở một thẻ mới cũng tương tự như mở một cửa sổ trình duyệt mới.
 - di chuyển giữa các trang Web bằng cách nhấp chuột vào thẻ. Chỉ một thẻ được kích hoạt tại một thời điểm
- Để tạo ra một thẻ mới:
 - Nhấp chuột vào nút **New Tab**, hoặc
 - Nhấn CTRL+T, hoặc
 - nhấp chuột phải vào một thẻ kích hoạt và sau đó nhấp chuột vào **New tab**, hoặc
 - nếu thanh thực đơn được hiển thị, nhấp chuột vào thẻ **File** và sau đó chọn **New tab**.

Các tính năng và chức năng của trình duyệt

- Nhấp chuột phải vào thẻ và chọn **Duplicate tab** trong thực đơn để mở một thẻ mới hiển thị cùng Web site đó.
- Để xem một liên kết trên trang Web trong một thẻ khác mà không phải rời khỏi trang hiện tại, nhấp chuột phải vào liên kết và sau đó nhấp chuột vào **Open in new tab**
- Để đóng thẻ, nhấp chuột vào nút  (**Close Tab**) trên thẻ đó
 - Nếu bạn có nhiều thẻ đang mở, bạn có thể nhấp chuột phải vào thẻ đang hoạt động và xác định đóng thẻ đó, hoặc đóng tất cả các thẻ khác
- Nhấp chuột vào nút **Close** của Internet Explorer, bạn sẽ được thông báo muốn đóng thẻ hiện tại hay đóng tất cả các thẻ đang mở.

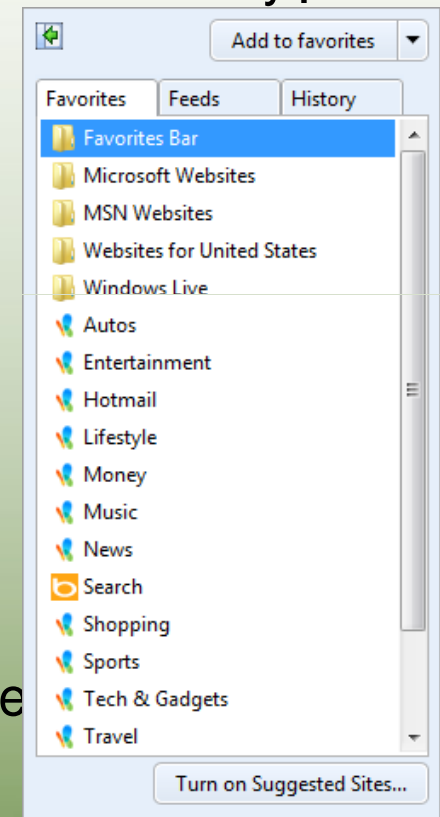
Các tính năng và chức năng của trình duyệt

- **Các trang yêu thích/Các đánh dấu trang**

- Nếu bạn thường xuyên ghé thăm một trang Web nào đó, bạn có thể "đánh dấu" (bookmark) trang đó để bạn có thể truy cập vào trang mà không phải nhập URL
 - Bạn lưu URL của trang đó vào một thư mục được thiết kế đặc biệt
- Bạn có thể làm việc với các đánh dấu trong Internet Explorer bằng cách:
 - Nhấp chuột vào  (**View favorites, feeds, and history**), hoặc
 - Nhấn ALT+C

Các tính năng và chức năng của trình duyệt

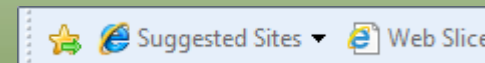
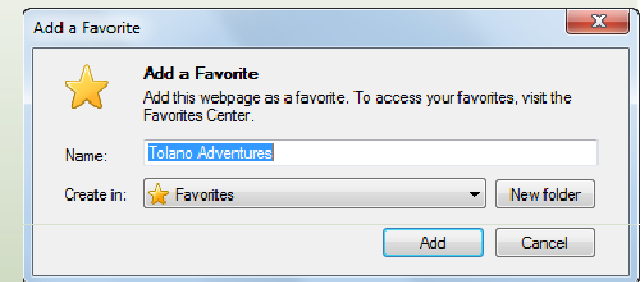
- Số lượng thư mục hoặc Web site được hiển thị trong khung Favorites sẽ khác nhau, phụ thuộc vào phiên bản của trình duyệt Web và các đánh dấu đã được thiết lập trước đó.
- Bạn có thể mở rộng hoặc thu hẹp các thư mục bằng cách nhấp chuột vào thư mục đó
- Bạn có thể truy xuất vào các trang Web nằm trong thư mục vào mỗi thẻ riêng biệt bằng cách nhấp chuột vào mũi tên bên phải của tên thư mục (hoặc nhấn CTRL+ENTER)
- Bạn có thể chia sẻ các trang Web yêu thích của mình với những người khác trực tuyến qua Website chẳng hạn như qua các trang mạng xã hội
 - làm việc như một trung tâm tài nguyên để mọi người có thể tìm thấy các trang dành cho những chủ đề cụ thể



Các tính năng và chức năng của trình duyệt

- **Thêm các trang yêu thích**

- Để thêm một Web site vào danh sách yêu thích
 - Nhấp chuột vào nút  (**View favorites, feeds or history**) chọn **Add to favorites**, hoặc
 - trên thanh Menu, nhấp chuột vào **Favorites** và sau đó chọn **Add to favorites**, hoặc
 - Nhấn ALT+Z, chọn **Add to favorites**
- Bạn có thể tạo một thư mục mới cho liên kết, di chuyển nó vào thư mục khác, hoặc để nó xuất hiện ở cấp độ chính của riêng bạn
- Có thể sử dụng thanh Favorites để thêm các trang yêu thích mà bạn muốn truy cập thường xuyên
 - Nhấp chuột phải vào bất kỳ vùng trống nào trên thẻ, nhấp chuột vào **Favorites bar**, và sau đó chọn  (**Add to Favorites bar**)



Các tính năng và chức năng của trình duyệt

- **Xóa các trang yêu thích**

- Để xóa một đánh dấu trong danh sách Favorites:
 - Để xóa một đánh dấu trong danh sách Favorites, hoặc
 - chọn một đánh dấu, nhấn DELETE và sau đó chọn **Yes** để xác nhận xóa đánh dấu.
- Để xóa một mục từ thanh Favorites, nhấp chuột phải vào nút và sau đó chọn **Delete**.

Các tính năng và chức năng của trình duyệt

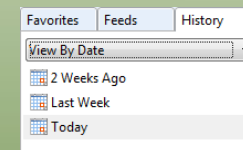
- **Tổ chức danh sách Favorites**

- Để tổ chức cho trung tâm Favorites:
 - kích hoạt trung tâm Favorites, nhấp chuột vào mũi tên **Add to favorites** và sau đó chọn **Organize favorites**, hoặc
 - kích hoạt thanh Menu, nhấp chuột vào **Favorites** và sau đó chọn **Organize favorites**.
- có thể chọn bất kỳ tùy chọn nào trong hộp thoại để tổ chức (hoặc tổ chức lại) danh sách các trang yêu thích.
- Nếu bạn chọn sử dụng phương pháp đầu tiên, kéo liên kết tới vị trí mới
 - một đường kẻ dày màu đen xuất hiện để hướng dẫn bạn đặt liên kết.

Các tính năng và chức năng của trình duyệt

- **Lịch sử duyệt Web**

- History lưu trữ URL của các trang mà bạn đã truy cập trong một chu kỳ thời gian đã được thiết lập
 - cung cấp một cách thức thuận tiện để ghé thăm lại các trang Web đó, đặc biệt khi bạn không thể nhớ chính xác URL
 - Một thư mục History lớn có thể khó sử dụng, ảnh hưởng đến dung lượng lưu trữ của ổ cứng, và có thể làm chậm tốc độ duyệt Web.
- Để hiển thị lịch sử duyệt Web, kích hoạt trung tâm Favorites và sau đó chọn thẻ **History**
 - nhấp chuột vào mũi tên của danh sách sổ xuống **View By Date** để chọn
- Mỗi khi danh sách các trang Web xuất hiện trong cách hiển thị ưa thích, bạn có thể:
 - Đi tới trang Web, nhấp chuột vào liên kết của trang đó trong danh sách.
 - Để quan sát các trang khác mà bạn có thể đã ghé thăm trong một Web site, nhấp chuột phải vào liên kết và chọn **Expand**.



Các tính năng và chức năng của trình duyệt

- Để thu hẹp danh sách các trang Web trong một Web site, nhấp chuột vào liên kết của Web site đó.
- Để xóa một Web site từ danh sách, nhấp chuột phải vào liên kết và sau đó chọn **Delete**.

Để xóa cả lịch sử duyệt Web, sử dụng một trong những cách sau:

- Nhấp chuột vào , chọn **Safety** và sau đó chọn **Delete browsing history**, hoặc
- trên thanh Menu, nhấp chuột vào **Tools** và sau đó chọn **Delete browsing history**.

Các tính năng và chức năng của trình duyệt

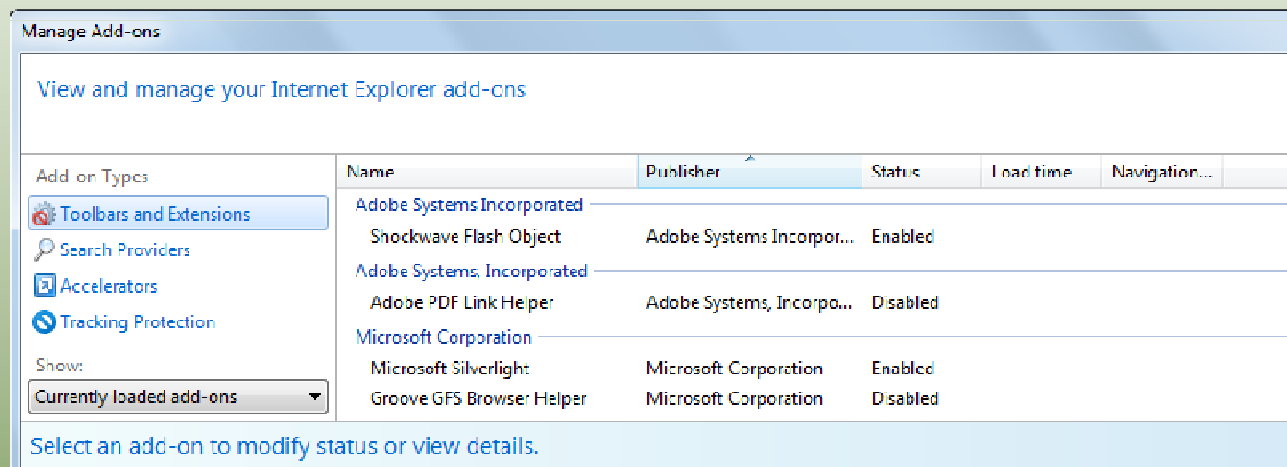
- **Các tiện ích (Plug-ins/Add-ons)**

- *Plug-ins*: Là các chương trình mở rộng khả năng của một trình duyệt giúp nó có thể hiển thị các thành phần cụ thể nào đó trên các trang web
 - Mỗi loại trình duyệt có một loại tập tin phù hợp với nó
 - nên cập nhật các tiện ích thường xuyên để tăng cường các tính năng cũng như cập nhật khả năng bảo mật của tiện ích
- các thanh công cụ và các điều khiển ActiveX cũng được xem là các tiện ích
 - ActiveX là những chương trình nhỏ được sử dụng trên Internet

Các tính năng và chức năng của trình duyệt

- **Quản lý các tiện ích**

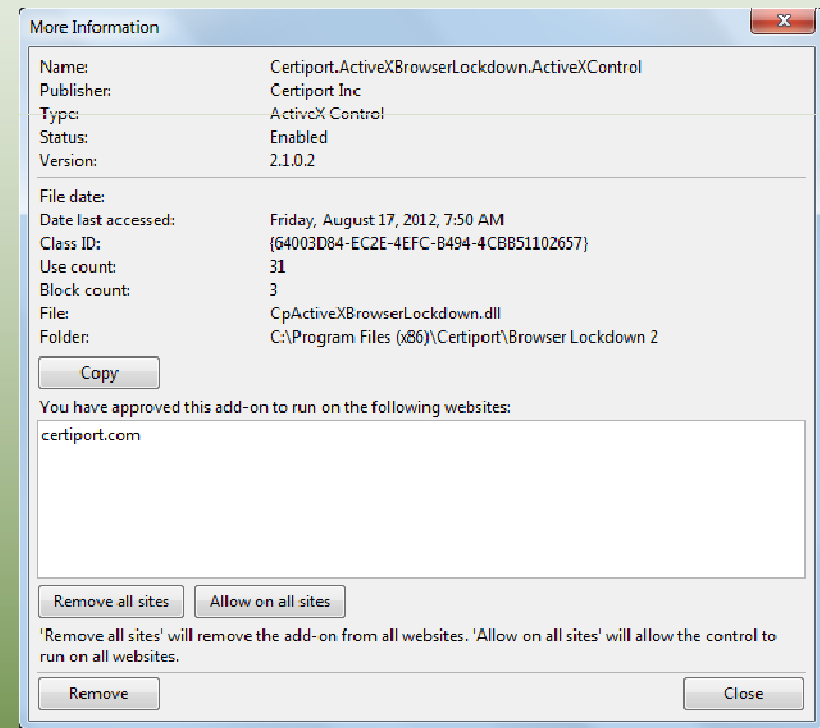
- Bạn có thể quản lý các tiện ích bằng cách mở hộp thoại Manage Add-ons. Nhấp chuột vào nút **Tools**, và sau đó chọn **Manage Add-ons**. Bên dưới Add-on Types, nhấp chuột vào **Toolbars and Extensions**.



- Hiện thị danh sách sổ xuống **Show** và chọn để xem các tiện ích đã được tải, tất cả các tiện ích, các tiện ích được sự chấp nhận trước bởi Microsoft

Các tính năng và chức năng của trình duyệt

- Để bật hoặc tắt các tiện ích, nhấp chuột vào các tiện ích trong hộp thoại, sau đó chọn nút **Enable** hoặc **Disable**.
- Để xóa các điều khiển ActiveX đã được cài đặt, chọn tùy chọn **Downloaded controls** trong danh sách sổ xuống Show, nhấp chuột vào điều khiển ActiveX mà bạn muốn xóa, sau đó chọn **More information**.
 - Trong hộp thoại More Information, nhấp chuột vào nút **Remove**



Tổng kết bài học

- sự khác nhau giữa Internet, World Wide Web, và các trình duyệt Web
- cấu trúc của URL
- chỉ ra các thành phần phổ biến của trang Web
- các chức năng căn bản của trình duyệt Web
- điều hướng trong trình duyệt Web
- sử dụng trình duyệt Web chứa nhiều thẻ
- làm việc với các đánh dấu trang Web (bookmarks)
- xem lịch sử duyệt Web
- tùy chỉnh các tùy chọn của trình duyệt Web

Review Questions

1. Câu nào dưới đây định nghĩa đúng về khái niệm của Internet, trình duyệt Web và World Wide Web?

- a. Internet và World Wide Web là hai tên gọi khác nhau của cùng một khái niệm; và tất cả các trang của Internet đều được xem qua trình duyệt.
- b. Internet là một mạng chứa các trang được liên kết với nhau để hình thành World Wide Web, và những trang này được hiển thị qua trình duyệt Web.
- c. World Wide Web là một mạng, và các trình duyệt là cách gọi khác của Internet.
- d. Bất kỳ đáp án nào ở trên
- e. a hoặc b

2. Nếu bạn thường xuyên ghé thăm một vài trang Web, bạn có thể thực hiện điều gì để truy cập vào các trang đó một cách hiệu quả?

- a. Định nghĩa mỗi trang thành trang chủ của trình duyệt.
- b. Đánh dấu mỗi trang.
- c. Xóa mỗi trang từ thư mục History để nó sẽ trở nên kích hoạt.
- d. Cài điều khiển ActiveX cho mỗi trang.
- e. Bất kỳ đáp án nào ở trên
- f. a hoặc b

Review Questions

3. Nếu bạn sử dụng một cụm từ làm thuật ngữ tìm kiếm, điều nào dưới đây là đúng?

- a. Máy tìm kiếm sẽ thông dịch khoảng trống giữa mỗi từ trong cụm từ thành toán tử Boolean AND.
- b. Máy tìm kiếm sẽ thông dịch khoảng trống giữa mỗi từ trong cụm từ thành toán tử Boolean OR.
- c. Máy tìm kiếm sẽ thông dịch khoảng trống giữa mỗi từ trong cụm từ thành toán tử Boolean NOT.
- d. Máy tìm kiếm sẽ từ chối cụm từ bởi vì bạn không thể sử dụng nhiều hơn một từ làm thuật ngữ tìm kiếm.

4. Ann đã truy cập đến một Web site vào thứ ba tuần trước, trong trang Web này có công thức làm bánh mỳ thịt mà Ann đang muốn thử làm, nhưng hiện giờ cô ấy không thể nhớ URL. Ann nên làm gì?

- a. Thực hiện mới công việc tìm kiếm công thức làm bánh mỳ thịt và hy vọng cô ấy có thể tìm thấy công thức một lần nữa
- b. Nhấp chuột vào nút Back của trình duyệt cho đến khi cô ấy quay trở lại đúng trang muốn tìm kiếm.
- c. Nhấp chuột vào nút Refresh của trình duyệt.
- d. Tìm kiếm URL trong thư mục History.

Review Questions

5. Phương pháp nào nhanh nhất cho phép bạn xem hai hoặc nhiều Web site trên trình duyệt của bạn?

- a. Bắt đầu một phiên làm việc khác trên trình duyệt.
- b. Thiết lập một màn hình riêng rẽ để mở một cửa sổ mới cho trình duyệt Web.
- c. Mở một thẻ mới và nhập địa chỉ của Web site.
- d. Nhập địa chỉ mới của Web site vào thanh địa chỉ trên trang hiện tại

6. Khi bạn đăng thông tin lên Web site cá nhân để chia sẻ với người khác, hành động nào bạn đang thực hiện?

- a. Tải dữ liệu lên b. Tải dữ liệu xuống